

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG GIỮA NIÊN ĐỘ
Cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2010

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2010	Cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2009
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	00	VL25	219.168.235.005	165.558.291.367
2. Các khoản giảm trừ	02	VL26		
- Chiết khấu bán hàng	02a			
- Giảm giá hàng bán	02b			
- Hàng bán bị trả lại	02c			
- Thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất nhập khẩu và thuế GTGT theo phương pháp trực	02d			
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VL27	219.168.235.005	165.558.291.367
4. Giá vốn hàng bán	11	VL28	137.128.147.442	91.878.326.608
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		82.040.087.563	73.679.964.759
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VL29	11.337.075.620	4.809.324.384
7. Chi phí tài chính	22	VL30	2.461.471.051	1.964.807.375
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		1.504.666.732	480.218.434
8. Chi phí bán hàng	24		119.111.361	110.136.363
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		3.602.085.568	5.661.802.760
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		87.194.495.203	70.752.542.645
11. Thu nhập khác	31		254.579.001	491.181.769
12. Chi phí khác	32			4.627.070
13. Lợi nhuận khác	40		254.579.001	486.554.699
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		87.449.074.204	71.239.097.344
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VL31	13.261.951.766	7.406.672.806
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		74.187.122.438	63.832.424.538
18. Lãi trên cổ phiếu			6.167	6.702

Hải Phòng, ngày 23 tháng 07 năm 2010

Người lập biểu



Lê Thế Trung

Kế toán trưởng



Trần Xuân Bạo

Tổng Giám đốc



Nguyễn Việt Hòa

Các thuyết minh từ trang 9 đến trang 26 là một bộ phận hợp thành và cần được đọc cùng Báo cáo tài chính